

Số: /SGD&ĐT-GDMN  
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
năm học 2021-2022 đối với GD mầm non

*Nghệ An, ngày tháng 8 năm 2021*

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành, thị;
- Trường Mầm non Hoa Sen.

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo, Công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung thời gian năm học 2021-2022 đối với GDMN, GDPT và GDTX, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non (GDMN) trên địa bàn tỉnh Nghệ An như sau:

## I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của UBND tỉnh: Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 09/8/2019 thực hiện “Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Kế hoạch số 539/KH-UBND ngày 10/8/2018 về phát triển mạng lưới các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2020, có tính đến năm 2025 nhằm củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa.

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

3. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi.

4. Triển khai thực hiện hiệu quả các chuyên đề, kế hoạch: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch triển khai mô hình “Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025”; Hướng dẫn tổ chức các hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học; Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số” giai đoạn 2.

5. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN, tiếp tục đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng giao quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nề nếp, kỷ cương trong công tác quản lý; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các CSGDMN.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt các văn bản, chính sách mới về Giáo dục mầm non.

Chủ đề năm học: “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”  
(*Hướng dẫn thực hiện chủ đề ở Phụ lục 2 kèm theo*).

## II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Kế hoạch về thời gian năm học 2021- 2022 theo Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh; trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, khó lường, các phòng GD&ĐT cần chỉ đạo cơ sở giáo dục mầm non (CSGDMN) chủ động, linh hoạt điều chỉnh kịp thời kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với chủ trương phòng chống dịch Covid-19 khi có chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở GD&ĐT, đảm bảo:

- Ngày kết thúc Học kỳ I: trước ngày 16/01/2022.
- Ngày hoàn thành Chương trình học kỳ II: trước ngày 25/5/2022.
- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2022.

### 2. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

a) Chỉ đạo các CSGDMN chủ động xây dựng, thực hiện nghiêm túc kế hoạch phòng chống dịch Covid-19 đảm bảo tiêu chí trường học an toàn, phòng chống dịch Covid-19 theo Quyết định số 285/QĐ-SGD&ĐT ngày 23/4/2020 của Sở GD&ĐT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng chống dịch trong từng thời điểm của các cấp quản lý;

Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, chính quyền địa phương tăng cường các biện pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19; hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ (sau đây gọi là phụ huynh) đảm bảo an toàn cho trẻ trong thời gian ở nhà tránh dịch; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ CB, GV, NV vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN; đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống dịch Covid-19.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong các CSGDMN” (*Kế hoạch số 535/KH-SGD&ĐT ngày 06 tháng 4 năm 2020*), xem đây là nội dung trọng tâm, thường xuyên của các cơ sở giáo dục; nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo hành trẻ.

c) Quán triệt CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản về trường học an toàn (*Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ, Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT, Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT...*); trong đó cần lưu ý các giải pháp về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường nhóm lớp, cơ sở vật chất, ĐDDC đảm bảo an toàn; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống cháy nổ; an ninh trường học; thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động của trẻ...; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, bạo hành trẻ trong các CSGDMN; đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

d) Triển khai thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo Kế hoạch số 1157/KH-SGD&ĐT ngày 11/6/2021 của Sở GD&ĐT; Xây dựng mô hình điểm chỉ đạo của Bộ và tỉnh tại 03 đơn vị: MN Lê Lợi (TP Vinh), MN Đông Hiếu (Thị xã Thái Hòa), MN Thị trấn (Đô Lương).

đ) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tư vấn học đường; phối hợp với phụ huynh để phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống bạo hành trẻ.

e) Tăng cường công tác tự kiểm tra của các cấp quản lý; phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ trẻ trong việc giám sát thực hiện đảm bảo an toàn trong các CSGDMN, nhất là các nhóm, lớp độc lập; rà soát, đánh giá các tiêu chuẩn về trường học an toàn nhằm kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

g) Xử lý nghiêm đối với những CB, GV, NV vi phạm các quy định về đảm bảo an toàn của trẻ và phòng chống dịch Covid-19; Hiệu trưởng nhà trường, chủ nhóm lớp độc lập và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, hoặc để xảy ra tình trạng mất an toàn đối với trẻ trong các CSGDMN.

### **3. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ**

a) Chỉ đạo các CSGDMN nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ: Xây dựng thực đơn bán trú cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm, cách chế biến phù hợp với cá nhân trẻ và điều kiện thực tế của từng địa phương; tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ, cộng đồng huy động nguồn lực duy trì tỷ lệ trẻ ăn bán trú, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ vùng đặc biệt khó khăn ở miền núi.

b) Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, công tác xuất nhập thực phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, công khai minh bạch chế độ ăn; thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ bán trú theo Nghị quyết số 31/2020/HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh và các văn bản hướng dẫn về quản lý tài chính theo quy định hiện hành.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức bữa ăn bán trú; khai thác, ứng dụng hiệu quả chức năng kiểm tra qua phần mềm quản lý bán trú; tăng cường sự giám sát của phụ huynh và cộng đồng về quy trình, chất lượng bữa ăn của trẻ trong các CSGDMN.

d) Phối hợp với trạm Y tế làm tốt công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe cho trẻ theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT; thực hiện chương trình tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh; tăng cường các hoạt động vệ sinh trong CSGDMN, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe của trẻ; đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe ít nhất 01 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi ở mức dưới 5% (vùng thuận lợi dưới 3%, vùng khó khăn dưới 5%, vùng ĐBKK dưới 7%); không chế và giảm tỷ lệ trẻ thừa cân-béo phì ở mức dưới 0,3%.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Sữa học đường trong các cơ sở GDMN theo hướng dẫn của Sở Y tế và Sở Giáo dục.

e) Xây dựng kế hoạch và các giải pháp phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.

#### **4. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non**

a) Chỉ đạo các CSGDMN chủ động xây dựng kế hoạch, linh hoạt, điều chỉnh việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo an toàn cho trẻ trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; không tổ chức dạy học trực tuyến đối với trẻ mầm non; cần duy trì hoạt động kết nối với gia đình, trẻ em bằng kênh liên lạc phù hợp, hình thành các nhóm zalo, messenger, youtube...giữa giáo viên và phụ huynh để phối hợp hỗ trợ, tư vấn, chia sẻ, hướng dẫn phụ huynh chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ (tập trung vào việc đảm bảo an toàn, thực hiện chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vui chơi) phù hợp với điều kiện ở nhà của trẻ, hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; yêu cầu các CSGDMN không để giáo viên tự ý sử dụng những video, tài liệu về chăm sóc, giáo dục trẻ chưa được nhà trường thẩm định, phê duyệt để chuyển cho phụ huynh; Hiệu trưởng, Chủ cơ sở GDMN phải chịu trách nhiệm về việc quyết định lựa chọn, quản lý, sử dụng các video, tài liệu, thông tin của giáo viên chia sẻ đến phụ huynh theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT;

Khi trẻ đến trường trở lại, các CSGDMN cần điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện theo kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, phù hợp với thời gian còn lại của năm học để tổ chức các hoạt động giáo dục, trong đó tập trung ưu tiên trẻ mẫu giáo 5 tuổi, đảm bảo hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học, chuẩn bị các kỹ năng cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

b) Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi

- Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi; tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi đến 100% CBQL, GVMN ở các cơ sở GDMN trên địa bàn;

- Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN, giáo viên trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở GDMN, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

- Hướng dẫn, khuyến khích CBQL, GVMN khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”;

- Tăng cường chất lượng sinh hoạt chuyên môn sâu theo “cụm trường” với hướng “sinh hoạt chuyên đề” nhằm nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục, đánh giá của giáo viên theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”;

- Triển khai Kế hoạch thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, với chủ đề của năm học “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện”, tập trung nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, có lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trước dịch bệnh, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường;

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1; tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, giáo dục phát triển nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội; chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng học đọc, học viết được quy định tại Chương trình GDMN theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 Tiểu học; tuyệt đối không dạy trẻ mầm non học trước Chương trình lớp 1;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 07/2020/KH-SGD&ĐT ngày 05/01/2020 của Sở GD&ĐT về phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; rà soát Bộ tiêu chí, xây dựng nội dung, hình thức phối hợp nhằm huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực phát triển GDMN; quan tâm các mô hình chỉ đạo điểm, tiếp tục Hội thảo các cấp để chia sẻ kinh nghiệm; tổ chức sơ kết 2 năm triển khai thực hiện kế hoạch;

- Đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ, điều kiện thực tế của nhà trường; không tạo áp lực về thành tích; không so sánh, xếp loại trong đánh giá trẻ;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGDMN triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá thực hiện Chương trình GDMN theo đúng mục đích nhằm điều chỉnh, nâng

cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh; không phát sinh hồ sơ sổ sách, không tạo áp lực cho giáo viên trong quá trình đánh giá.

c) Trên cơ sở Chương trình GDMN có sửa đổi, bổ sung, Phòng GD&ĐT chỉ đạo các CSGDMN xây dựng chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục (*chính khóa và ngoài chính khóa*), trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

d) Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo ở những nơi có đủ điều kiện, trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT, Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của tỉnh (*Quyết định 2445/QĐ-UBND ngày 23/7/2020*), Công văn số 1530/SGD&ĐT-GDCN-GDTX ngày 5/8/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo và Chương trình tăng cường tiếng Anh trong các CSGD trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

đ) Phối hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án “Xây dựng mô hình trường mầm non, phổ thông tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030”, định hướng triển khai tại thành phố Vinh trong năm học 2022-2023.

e) Giáo dục mầm non cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Tập trung huy động, duy trì sỹ số, công tác bán trú, nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em vùng đặc biệt khó khăn ở miền núi; tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020, định hướng đến 2025” giai đoạn 2 (*Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh*);

- Chú trọng công tác tuyên truyền, tích cực phối hợp với phụ huynh trong việc phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật, trẻ có nhu cầu đặc biệt; không bỏ trí quá 02 trẻ khuyết tật trong một nhóm, lớp; hỗ trợ các CSGDMN thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em và giáo viên tại các trường mầm non thuộc xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

### **5. Công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất**

a) Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với chủ trương sáp nhập xã theo địa giới hành chính và quy mô phát triển; không sáp nhập trường mầm non vào các trường phổ thông; việc sáp nhập phải đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ.

b) Đẩy mạnh phát triển GDMN ngoài công lập theo Kế hoạch số 539/KH-UBND phù hợp với quy hoạch và phát triển bền vững, giảm áp lực cho trường mầm non công lập; các đơn vị cần rà soát, thống kê, kịp thời tham mưu chính quyền các cấp có giải pháp hỗ trợ giáo viên ngoài công lập, tháo gỡ khó khăn nhằm duy trì hoạt động của đơn vị, tránh tình trạng giáo viên nghỉ việc, CSGDMN giải thể. Triển khai thực hiện kịp thời chính sách phát triển GDMN ngoài công lập ở các khu công nghiệp theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh.

c) Tham mưu các cấp bố trí các nguồn lực để sửa chữa, khắc phục CSVC, công trình vệ sinh, bếp ăn bán trú của các CSGDMN, nhất là các trường được trưng dụng làm điểm cách ly phòng chống dịch Covid-19; tham mưu lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình, dự án, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để đầu tư CSVC đảm bảo đủ 01 phòng/lớp, xóa phòng học tạm, mượn, cấp 4 xuống cấp; chỉ đạo các CSGDMN thường xuyên rà soát CSVC, thiết bị, đồ chơi, có kế hoạch sửa chữa, bổ sung, thay thế kịp thời, đảm bảo an toàn cho trẻ và hoạt động chăm sóc, giáo dục.

d) Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định (*Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020*); thành lập Hội đồng tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục tài liệu, học liệu trong CSGDMN; đảm bảo 100% CSGDMN, giáo viên và trẻ em có đủ tài liệu, học liệu cần thiết để tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định; hướng dẫn CBQL, GV, NV khai thác, sử dụng hiệu quả tài liệu, học liệu đã lựa chọn; tư vấn, hỗ trợ phụ huynh lựa chọn mua tài liệu, học liệu tham khảo nếu có nhu cầu, không mua và sử dụng ĐDDC, học liệu không đảm bảo an toàn cho trẻ; Hiệu trưởng, chủ CSGDMN chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý giáo dục, phụ huynh về việc quyết định lựa chọn, khai thác, sử dụng và cung cấp thông tin tài liệu, học liệu đã lựa chọn cho phụ huynh.

đ) Triển khai xây dựng Thư viện xanh tại các CSGDMN theo Luật thư viện và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT, giúp trẻ làm quen với việc “đọc sách”, đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng về chăm sóc giáo dục trẻ trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

## **6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

a) Phòng GD&ĐT phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 3/7/2020 của Chính phủ, bố trí tối thiểu 02 giáo viên/lớp ngay từ đầu năm học, đảm bảo yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN và an toàn cho trẻ, theo nguyên tắc “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp”.

b) Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với các nội dung thiết thực, phù hợp, tránh hình thức.

c) Chỉ đạo các CSGDMN tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019; chỉ đạo cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về đạo đức, tác phong, sử dụng trang phục lịch sự, ngôn ngữ chuẩn mực; không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh sai trái hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

d) Phát huy vai trò của đội ngũ cốt cán chuyên môn các cấp theo quy định tại Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD&ĐT; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sửa đổi đối với 100% CBQL, GVMN trong toàn tỉnh; đổi mới hình thức, nội dung tập huấn, sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực đội ngũ giáo viên, trong đó chú trọng bồi dưỡng CBQL, giáo viên ngoài công lập.

đ) Thực hiện đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo chuẩn đảm bảo sát, đúng để xác định nhu cầu bồi dưỡng; khuyến khích CBQL, giáo viên tự học và khai thác sử dụng nguồn tài liệu, học liệu trực tuyến; phối hợp với Trường cao đẳng sư phạm trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ GV, CBQL theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 về Quy chế bồi dưỡng thường xuyên; triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT.

e) Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của nhà trường, xây dựng kế hoạch, thiết kế các hoạt động giáo dục, giáo án điện tử, điểm danh thông minh, hồ sơ theo dõi trẻ....

g) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định; phát hiện và tôn vinh kịp thời các cá nhân, tập thể có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

## **7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTENT), kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### **7.1. Công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi**

a) Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương có giải pháp chỉ đạo quyết liệt để tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ 5 tuổi đến các trường mầm non công lập hoặc CSGDMN ngoài công lập đã được cấp phép hoạt động, đảm bảo các điều kiện, chất lượng phổ cập; trong đó cần tập trung chỉ đạo các xã chưa đạt chuẩn phổ cập năm 2020 phấn đấu đạt điều kiện tối thiểu về tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi theo quy định của Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư 07/TT-BGDĐT.

b) Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMNTENT, ưu tiên bố trí đủ phòng học, thiết bị, ĐDDC; xóa các phòng học tạm, mượn, bảo đảm hệ thống nước sạch và công trình vệ sinh cho trẻ; bố trí giáo viên đủ về số lượng, có năng lực cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

c) Rà soát CSVC, đội ngũ, các tiêu chuẩn phổ cập, tập trung tham mưu, tuyên truyền, phối hợp huy động trẻ dưới 5 tuổi đến trường, chuẩn bị các điều kiện PCGDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi, tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo toàn quốc vào năm 2030.

d) Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm ESCI (*phần mềm online của Bộ GDĐT*) đảm bảo kịp thời, chính xác; hồ sơ



tin gọn, hiệu quả; thực hiện thủ tục kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNTENT đảm bảo quy trình, hiệu quả.

## **7.2. Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia**

a) Chỉ đạo các cơ sở GDMN rà soát các tiêu chí kiểm định chất lượng trường mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, xây dựng kế hoạch khắc phục, bổ sung các tiêu chí chưa đạt; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tham mưu xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT; hoàn thiện hồ sơ trình Sở GD&ĐT đúng thời gian qui định.

b) Đối với các CSGDMN đã được công nhận về kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia, hàng năm xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, hoàn thiện các tiêu chí đảm bảo yêu cầu vững chắc về mức độ kiểm định chất lượng giáo dục.

c) Tiếp tục rà soát các trường đã đạt chuẩn sau 5 năm, tăng cường đầu tư CSVC, bố trí, nâng cao chất lượng đội ngũ; thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài để công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; không đưa trường mầm non đã hết thời hạn công nhận TCQG nhưng chưa được kiểm tra công nhận lại để tính tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia của đơn vị cấp huyện trong việc bình xét, xếp loại thi đua cuối năm học.

## **8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác quản lý đối với GDMN**

a) Triển khai, chỉ đạo thực hiện kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, trong đó tập trung thực hiện: Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 9/8/2019 triển khai thực hiện “Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; Kế hoạch số 539/KH-UBND ngày 10/8/2018 về phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; các Thông tư mới ban hành của Bộ GDĐT (*Thông tư số 47/2020, Thông tư số 50/2020, Thông tư số 51/2020, Thông tư số 52/2020...*)

b) Đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng, chủ cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm; nâng cao chất lượng công tác quản trị, nhất là vấn đề quản lý tài chính, công khai, dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục theo Điều lệ trường mầm non; giao quyền chủ động cho CSGDMN, cho giáo viên trong xây dựng Kế hoạch và áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình

giáo dục tiên tiến phù hợp với đối tượng giáo dục, khả năng của GV và điều kiện thực hiện của nhà trường.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục qua hoạt động thanh, kiểm tra, giám sát, chú trọng kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất, đảm bảo đánh giá đúng thực chất để tư vấn, giúp các CSGDMN hoạt động hiệu quả; kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp độc lập không đảm bảo điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

d) Tập trung cải cách hành chính, nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng tích hợp, có tính khả thi; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT, tuyệt đối không phát sinh thêm hồ sơ sổ sách trong nhà trường, gây áp lực cho CB, GV, NV; lưu trữ và sử dụng hồ sơ đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

## **9. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số đối với GDMN**

a) Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và thiết kế các hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng sử dụng của CB, GV, NV; lựa chọn và triển khai các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ quản lý như: lập kế hoạch, quản lý bán trú, quản lý thiết bị, ĐDDC, tuyển sinh online ... của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý; chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên tích cực khai thác kho tài liệu, học liệu về GDMN để vận dụng, hỗ trợ thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhóm lớp, địa phương.

b) Khuyến khích các CSGDMN ứng dụng việc quản lý giáo án điện tử của giáo viên khi đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật và công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của nhà trường; từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử đối với kế hoạch giáo dục của giáo viên.

c) Triển khai thí điểm mô hình ứng dụng CNTT, công nghệ số trong các hoạt động của CSGDMN tại các đơn vị: MN Hoa Sen, MN Hà Huy Tập (TP Vinh), MN Diễn Thọ (Diễn Châu), MN Lục Dạ (Con Cuông); mỗi phòng GD lựa chọn 01 trường đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng và giáo viên trong việc ứng dụng CNTT để làm điểm chỉ đạo cấp huyện.

d) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên mầm non.

## **10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách về đổi mới và phát triển GDMN, Chương trình GDMN sửa đổi, trong đó chú trọng công tác xã hội hóa giáo dục, làm rõ trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc phối hợp với CSGDMN đảm bảo các điều kiện để thực hiện dịch vụ bán trú theo chế độ sinh hoạt của trẻ và chế độ làm việc đối với giáo viên (Luật GD (Điều 16); Nghị định 105/2020/NĐ-CP (khoản 3, Điều 6); Nghị định 24/2020 NĐ-CP

(khoản 3, Điều 7); Thông tư 51/2020 của Bộ GDĐT (Mục IV phần D); Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Nghệ An));

b) Hiệu trưởng nhà trường cần chủ động cung cấp thông tin, tăng cường truyền thông về GDMN, khai thác nền tảng công nghệ để truyền thông về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu, có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

c) Tập trung hướng dẫn, phổ biến các CSGDMN nhận thức đầy đủ, đúng đắn và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định; tăng cường trao đổi, chia sẻ giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và cộng đồng, tạo sự đồng thuận về tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

d) Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, phù hợp, hiệu quả, có sức lan tỏa sâu rộng trong thời gian trẻ em tạm dừng đến trường do dịch bệnh và thiên tai.

### **11. Các hoạt động khác**

a) Triển khai các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa theo quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT trên tinh thần tự nguyện tham gia và thỏa thuận mức đóng góp kinh phí của cha mẹ trẻ. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm việc rà soát các điều kiện thực hiện, xây dựng kế hoạch, chất lượng giáo dục ngoài giờ chính khóa, quản lý việc thu chi đảm bảo công khai, đúng quy định tại Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh.

b) Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

c) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; rà soát, cập nhật số liệu trên các hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập...đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác báo cáo thống kê (định kỳ, đột xuất) theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, Sở GD&ĐT đề nghị các phòng GD&ĐT, Trường Mầm non Hoa Sen nghiêm túc triển khai. Trong quá trình thực hiện, những vấn đề vướng mắc cần được thông tin đầy đủ, kịp thời về Sở (qua Phòng Giáo dục Mầm non) để được hướng dẫn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (để th/h);
- Vụ GDMN-Bộ GDĐT (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- PGĐ Sở phụ trách (để ch/đ);
- Các phòng, ban Sở (để ph/h);
- Lưu: VT, GDMN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Khoa**

UBND TỈNH NGHỆ AN  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Phụ lục 1*

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2021 - 2022**

*(Kèm theo Công văn số /SGD&ĐT-GDMN ngày tháng 8 năm 2021)*

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 8/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tập huấn về thực hiện Chương trình GDMN tại nhóm lớp độc lập, lớp ghép; Công tác quản lý của Chủ nhóm lớp MN độc lập.</li> <li>2. Dự hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 các huyện, thành, thị.</li> <li>3. Xây dựng và ban hành Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với GDMN và các văn bản hướng dẫn chuyên môn.</li> <li>4. Tham dự hội nghị tổng kết NVNH và tập huấn, bồi dưỡng do Bộ GD&amp;ĐT tổ chức.</li> <li>5. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết định một số chính sách phát triển GDMN ngoài công lập trình Kỳ họp HĐND tỉnh.</li> </ol>	
Tháng 9/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 GDMN.</li> <li>2. Chỉ đạo Khai giảng năm học mới: Ngày hội đến trường của Bé.</li> <li>3. Hội nghị giao ban cốt cán Lãnh đạo, chuyên viên phụ trách GDMN các phòng GD&amp;ĐT.</li> <li>4. Hội nghị sơ kết các Kế hoạch của UBND tỉnh (KH 489, KH 539).</li> <li>5. Tập huấn công tác xây dựng kế hoạch và quản trị trường học cho HT các cơ sở GDMN.</li> <li>6. Tập huấn Chuyên đề xây dựng trường mầm non “Lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025; Thực hành quan sát trẻ; Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong trường mầm non.</li> <li>7. Tập huấn chuyên đề “Tổ chức các hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ MN lên tiểu học”; phòng chống TNTT trong các CSGDMN.</li> <li>8. Tập huấn An toàn giao thông (theo CT “Tôi yêu Việt Nam” theo KH của Bộ).</li> <li>9. Báo cáo tình hình GDMN đầu năm (Phòng gửi Sở).</li> </ol>	
Tháng 10/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tập huấn, Hội thảo Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung; công tác bán trú <i>(tại TP Vinh, Diễn Châu, Con Cuông, TX Thái Hòa)</i>.</li> <li>2. Tập huấn Sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức hoạt động ngoài</li> </ol>	

	<p>giờ chính khóa.</p> <p>3. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p> <p>4. Báo cáo tình hình GDMN đầu năm gửi Bộ.</p> <p>5. Kiểm tra công tác tuyển sinh, GDMN ngoài công lập tại một số đơn vị.</p>	
Tháng 11/2021	<p>1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày NGVN.</p> <p>2. Tập huấn, hội thảo chuyên đề “Phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ” (tại Đô Lương).</p> <p>3. Tập huấn, hội thảo tăng cường tiếng Việt cho trẻ vùng DTTS (tại huyện Tương Dương và Quế Phong).</p> <p>4. Kiểm tra công tác phổ cập GDMNTNT theo kế hoạch chung của Sở.</p> <p>5. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p> <p>6. Kiểm tra nhiệm vụ năm học tại một số đơn vị.</p>	
Tháng 12/2021	<p>1. Hội nghị giao ban cốt cán Lãnh đạo, chuyên viên phụ trách GDMN các phòng GD&amp;ĐT triển khai nhiệm vụ học kỳ II.</p> <p>2. Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.</p> <p>3. Kiểm tra hồ sơ phổ cập; trình UBND tỉnh công nhận lại PCGDMNTNT năm 2021.</p> <p>4. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p>	
Tháng 01/2022	<p>1. Hoàn thành chương trình HK I, triển khai chương trình HK II.</p> <p>2. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p> <p>3. Kiểm tra nhiệm vụ năm học tại một số đơn vị.</p>	
Tháng 02/2022	<p>1. Kiểm tra nền nếp dạy và học sau Tết Nguyên đán.</p> <p>2. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p>	
Tháng 3/2022	<p>1. Duyệt kế hoạch phát triển năm học 2022-2023 các huyện, thành, thị.</p> <p>2. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p> <p>3. Kiểm tra nhiệm vụ năm học tại một số đơn vị.</p>	
Tháng 4/2022	<p>1. Hội nghị giao ban cốt cán Lãnh đạo, chuyên viên phụ trách GDMN các phòng GD&amp;ĐT.</p> <p>2. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.</p> <p>3. Kiểm tra nhiệm vụ năm học tại một số đơn vị.</p> <p>4. Sơ kết 02 năm thực hiện Kế hoạch phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.</p> <p>5. Tổng kết Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN năm học 2021-2022.</p>	
Tháng 5/2022	<p>1. Hoàn thành chương trình năm học 2021-2022.</p> <p>2. Lễ ra trường và bàn giao trẻ mẫu giáo 5 tuổi cho trường Tiểu học.</p> <p>3. Báo cáo, thống kê số liệu cuối năm học (Phòng gửi Sở).</p>	

	4. Đánh giá ngoài tại các cơ sở GDMN theo kế hoạch.	
Tháng 6/2022	1. Tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học báo cáo Bộ. 2. Hoàn thành hồ sơ và xét thi đua khen thưởng cuối năm học.	
Tháng 7/2022	1. Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị công tác bồi dưỡng, tập huấn hè 2022. 2. Tham các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ GDĐT tổ chức. 3. Hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2022-2023.	

**HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện” trong cơ sở giáo dục mầm non**

*(Kèm theo Công văn số /SGD&ĐT-GDMN ngày tháng 8 năm 2021)*

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”, Sở GD&ĐT yêu cầu phòng GD&ĐT các huyện, thành, thị chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở GDMN thực hiện các yêu cầu sau đây:

**1.** Có kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”(lồng ghép trong phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, không yêu cầu phải xây dựng kế hoạch riêng); kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học được lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo sự phân công trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở GDMN và sự phối hợp với của gia đình và cộng đồng trong thực hiện kế hoạch.

**2.** Đáp ứng các tiêu chí về xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của Bộ tiêu chí “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” (ban hành kèm theo Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025 của Sở GD&ĐT).

**3.** Đảm bảo độ che phủ cây xanh theo yêu cầu bằng cách trồng cây phù hợp, không độc hại; cây được cắt tỉa để đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão; có hệ thống phân loại rác thải theo quy định.

**4.** Chương trình giáo dục nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh do Covid-19, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường.

**5.** Đảm bảo 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.

**6.** Hành vi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không có hiện tượng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại cơ sở GDMN.





